

Số 18 /2022/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Pháp lệnh phòng chống mại dâm ngày 17 tháng 3 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Thực hiện Chỉ thị số 814/CT-TTg ngày 12 tháng 12 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, thiết lập trật tự kỷ cương trong các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng;

Căn cứ Chỉ thị số 17/2005/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong quán bar, nhà hàng karaoke, vũ trường;

Căn cứ Thông tư số 05/2006/TT-BLĐTBXH ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1897/TTr-SLĐTBXH ngày 10 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2022, thay thế Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Đội trưởng Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận *ML*

- Chính phủ;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh. *Tuấn*

10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng



QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Quyết định số 18 /2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, mối quan hệ công tác của Đội Kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội (sau đây viết tắt là Đội kiểm tra) trong việc kiểm tra chấp hành các quy định của pháp luật về các hoạt động văn hóa - xã hội tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện và dễ bị lợi dụng phát sinh các tệ nạn xã hội theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân là thành viên và tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Phạm vi và nguyên tắc hoạt động

1. Phạm vi hoạt động

Đội kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với các phòng nghiệp vụ của các sở, ngành liên quan, cơ quan chức năng các cấp trong việc kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ có liên quan đến hoạt động văn hóa – xã hội theo quy định tại Quyết định về việc thành lập Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

2. Nguyên tắc hoạt động

a) Đội kiểm tra khi làm nhiệm vụ phải tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, tuyệt đối bảo mật thông tin trước và sau kiểm tra.

b) Đội kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm các cơ sở kinh doanh dịch vụ về hoạt động văn hóa - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ quy định của các sở, ngành trên địa bàn tỉnh.

c) Thành viên Đội kiểm tra được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp thẻ kiểm tra theo mẫu quy định khi thi hành công vụ.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội tỉnh Tây Ninh có chức năng kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hoạt động văn hóa – xã hội; phát hiện, ngăn chặn và lập hồ sơ vi phạm pháp luật, đề xuất xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa – xã hội.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Thường xuyên theo dõi, khảo sát nắm tình hình, tổ chức kiểm tra các quy định pháp luật về văn hóa; thông tin truyền thông; an ninh trật tự; y tế; thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm; sử dụng lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, sức khỏe, ... đối với người lao động tại nơi kinh doanh, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân, cơ quan có thẩm quyền tăng cường biện pháp quản lý, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về văn hóa - xã hội, phòng, chống mại dâm.

2. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả yêu cầu phòng, chống tệ nạn xã hội.

3. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, Đội kiểm tra phải lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị đình chỉ ngay hành vi vi phạm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật, tổng hợp đầy đủ hồ sơ vi phạm và kịp thời chuyển vụ việc, hồ sơ vi phạm cho cơ quan hoặc người có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và năm, báo cáo đột xuất về kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm tra của Đội kiểm tra với lãnh đạo cấp trên; tổ chức sơ, tổng kết hàng quý, 6 tháng và cả năm để rút kinh nghiệm chung về hoạt động của Đội kiểm tra các cấp.

Điều 5. Quyền hạn

1. Đề nghị cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền liên quan trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ tích cực Đội kiểm tra thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình trong suốt quá trình kiểm tra.

2. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân được kiểm tra chấp hành quyết định kiểm tra; xuất trình, cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan và trả lời các vấn đề có liên quan đến việc kiểm tra; đồng thời đề nghị chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ có trách nhiệm hợp tác, hỗ trợ Đội kiểm tra thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật trong suốt thời gian kiểm tra.

3. Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính khi phát hiện hành vi vi phạm của cơ sở kinh doanh dịch vụ; thực hiện các quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; niêm phong tang vật và đình chỉ hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Chuyển hồ sơ vi phạm hành chính cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực ngành mình phụ trách theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Đối với những hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền xử lý của Đội kiểm tra hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì phải lập biên bản xác lập hồ sơ vụ việc vi phạm và xin ý kiến cơ quan cấp trên chuyển các tài liệu liên quan, tang vật, phương tiện vi phạm (nếu có) đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

5. Phối hợp và đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan để xác minh, thu thập thông tin phục vụ cho công tác kiểm tra của Đội kiểm tra.

6. Trong trường hợp cần thiết Đội kiểm tra có thể đề xuất trung cầu giám định theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Đội kiểm tra

1. Đội kiểm tra cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Đội trưởng, Phó Đội trưởng và các thành viên trong Đội kiểm tra theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đội kiểm tra chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đội kiểm tra có 2 Đội, mỗi Đội có 01 Đội trưởng và các Phó Đội trưởng.

a) Đội 1 do Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm Đội trưởng.

b) Đội 2 do Trưởng phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Đội trưởng.

4. 02 Đội có không quá 06 Phó Đội trưởng được cơ cấu lãnh đạo các phòng chuyên môn gồm: Thanh tra, phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thanh tra, phòng Quản lý văn hóa thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du Lịch; phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an tỉnh.

5. Các thành viên Đội kiểm tra gồm: đại diện cơ quan Công an tỉnh (phòng An ninh chính trị nội bộ, phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ); thanh tra viên, chuyên viên

của các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Cục Quản lý thị trường.

Điều 7. Hoạt động của Đội kiểm tra

1. Đội kiểm tra làm việc theo cơ chế phối hợp do Đội trưởng điều hành mọi hoạt động chung của Đội kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.

a) Đội trưởng có quyền tổ chức kiểm tra, xác lập hồ sơ vi phạm đối với tổ chức, cá nhân theo đúng nội dung Quyết định thành lập Đội kiểm tra và các quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 Quy chế này; đồng thời chịu trách nhiệm về tính hợp pháp trong quá trình kiểm tra, xác lập hồ sơ vi phạm đúng theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ Kế hoạch kiểm tra, Đội trưởng thông báo lịch thời gian kiểm tra trước cho các thành viên tham gia Đội kiểm tra chuẩn bị tiến hành kiểm tra nếu kiểm tra đột xuất trước 3 giờ (khi cần thiết hoặc theo chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên) và chịu trách nhiệm về tính bảo mật thông tin của cuộc kiểm tra; nhận xét về kết quả công tác của từng thành viên tham gia theo quyết định thành lập Đội kiểm tra khi có yêu cầu của các đơn vị liên quan.

c) Đội trưởng quyết định kiểm tra đột xuất trong các trường hợp có đơn thư khiếu nại, tố cáo về tình hình hoạt động mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn hoặc theo yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và được quyền phân công thành viên Đội kiểm tra khảo sát địa bàn phức tạp trước khi tiến hành kiểm tra; chịu trách nhiệm về quyết định kiểm tra của mình và các hoạt động của Đội kiểm tra trong khi thực hiện nhiệm vụ.

d) Phó Đội trưởng có trách nhiệm giúp Đội trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Quy chế này và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Đội trưởng.

đ) Các thành viên trong Đội kiểm tra chấp hành sự phân công của Đội trưởng; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đội trưởng về những công việc đã được phân công theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực mình đang công tác; đồng thời đề xuất nội dung, biện pháp kiểm tra và hành vi vi phạm của cơ sở kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực đơn vị mình phụ trách.

2. Đội kiểm tra được tiến hành kiểm tra khi có Đội trưởng hoặc Phó Đội trưởng và có ít nhất 03 Sở, ngành thành viên do Đội trưởng quyết định tùy vào tính chất của cuộc kiểm tra và loại hình cơ sở, đối tượng được kiểm tra.

3. Khi tiến hành kiểm tra, Đội trưởng, Phó Đội trưởng phải xuất trình quyết định kiểm tra hoặc thẻ kiểm tra cho tổ chức, cá nhân thuộc diện được kiểm tra biết để phối hợp với Đội kiểm tra trong suốt thời gian kiểm tra tại cơ sở.

Chương IV

MÔI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG

Điều 8. Môi quan hệ công tác

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội tỉnh (định kỳ, đột xuất); đồng thời thực hiện báo cáo nhanh các vụ việc lớn, phức tạp hoặc báo cáo theo yêu cầu, đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Giám đốc Công an tỉnh.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Trưởng phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối liên hệ Đội trưởng, Phó Đội trưởng, Đội kiểm tra cấp huyện chuẩn bị nội dung và tổ chức thực hiện giao ban, tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của Đội kiểm tra, báo cáo với lãnh đạo cấp trên những vấn đề bất cập trong việc kiểm tra, cấp phép, công tác quản lý, xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ, các hành vi vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ vi phạm về hành vi mại dâm hoặc các lĩnh vực khác có liên quan.

3. Phối hợp Đội kiểm tra cấp huyện thực hiện tốt công tác kiểm tra trên địa bàn.

Điều 9. Cơ chế phối hợp hoạt động

1. Đội kiểm tra ở các cấp phải thống nhất xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng tháng, quý và cả năm nhằm hạn chế việc chồng chéo và nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra. Trường hợp cần thiết, Đội kiểm tra tỉnh có thể hỗ trợ về chuyên môn và cán bộ cho Đội kiểm tra cấp huyện để tập trung kiểm tra một số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; nhất là một số cơ sở kinh doanh dịch vụ trọng điểm có tình hình phức tạp liên quan đến mại dâm và vi phạm các hoạt động văn hóa - xã hội.

2. Đội kiểm tra cấp huyện có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Đội kiểm tra tỉnh khi có yêu cầu kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất.

3. Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn Đội kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan, chính quyền địa phương trong việc thực hiện công tác kiểm tra, phòng ngừa, phát hiện, xác lập hồ sơ vi phạm pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm tra đạt hiệu quả.

Chương V

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra cấp tỉnh được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội hàng năm - Chương trình phòng, chống mại dâm; nguồn thu phạt xử phạt

vi phạm hành chính theo Thông tư số 105/2014/TT-BTC ngày 07 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 153/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 11. Phụ cấp, phương tiện hoạt động và quản lý hình ảnh, dữ liệu vi phạm

1. Chế độ phụ cấp

Đội kiểm tra được thanh toán chế độ công tác phí, chế độ làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức thanh toán theo thực tế và được hưởng các chế độ khác theo quy định hiện hành.

2. Phương tiện hoạt động

Đội kiểm tra được trang bị các loại phương tiện phục vụ cần thiết để thực hiện chức trách của mình; có trách nhiệm trong việc sử dụng và bảo quản tốt phương tiện được cấp; tùy theo lĩnh vực mà trung tập phương tiện của đơn vị thường trực; hàng năm lập dự toán kinh phí nhiên liệu hoạt động kiểm tra hoặc thuê xe để thực hiện, trong trường hợp cần thiết thì báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh để trung tập xe chuyên dùng.

3. Quản lý hình ảnh, dữ liệu vi phạm

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực Đội 1, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thường trực Đội 2 có trách nhiệm quản lý các hình ảnh, dữ liệu thu thập được trong quá trình kiểm tra theo quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan thường trực về công tác kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành hoạt động của Đội kiểm tra tỉnh thông qua Thường trực Ban chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh. Chủ trì tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ, đột xuất; tổng hợp và dự thảo báo cáo kết quả hoạt động của Đội kiểm tra (6 tháng, năm) về Ủy ban nhân dân tỉnh; hàng năm xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Đội kiểm tra.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính dự trù kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra tỉnh (Đội 1)

c) Hàng năm báo cáo nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính gửi Sở Tài chính

thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán và quyết toán kinh phí theo quy định.

d) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, kiện toàn thành viên Đoàn kiểm tra.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc về lĩnh vực mại dâm, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành hoạt động của Đội kiểm tra, đề xuất biện pháp quản lý, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

b) Phối hợp Công an tỉnh lập kế hoạch đấu tranh triệt phá các tụ điểm hoạt động mại dâm; đường dây cung cấp gái gọi; sử dụng các chất ma túy trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, dịch vụ văn hóa.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nắm thông tin về tình hình hoạt động mại dâm qua mạng để tổ chức kiểm tra.

d) Hàng năm, lập dự toán kinh phí công tác kiểm tra liên ngành Văn hóa – Xã hội - Chương trình phòng, chống mại dâm, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của Đội kiểm tra (Đội 2) theo đúng quy định hiện hành.

đ) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh Quy chế khi cần thiết.

3. Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện quy chế theo quy định.

4. Các Sở, ngành liên quan

Giám đốc Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường có trách nhiệm cử cán bộ có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn tham gia Đội kiểm tra tỉnh và tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ tham gia Đội kiểm tra luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình quản lý có biện pháp tổ chức, phối hợp thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này.

2. Giao Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.